

Bản án số: 463/2019/HS-PT
Ngày: 21/10/2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Thanh Nguyễn.

Các Thẩm phán:

1. Ông Phan Văn Liệt.

2. Ông Bùi Đức Nam.

Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Minh Phước – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thanh Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 345/2019/HSPT ngày 21/8/2019 đối với bị cáo Nguyễn Anh T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 84/2019/HSST ngày 09/7/2019 của Tòa án nhân dân quận Tân Phú.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Anh T; sinh năm: 1990 tại Bà Rịa-Vũng Tàu; trú tại: 4/16 đường L.C.H, phường T, quận T1, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Làm bảng quảng cáo; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1964 và bà Đinh Thị S, sinh năm 1966; có vợ Nguyễn Thị Bích P (đã ly hôn ngày 06/3/2019), sinh năm 1992 và 02 con sinh năm 2013 và năm 2014; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 17/3/2019, Nguyễn Anh T đi làm về nhà tại số 4/16 đường Lưu Chí Hiếu, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú và lên phòng nằm ngủ. Đến khoảng 03 giờ 00 phút cùng ngày, T lên sân thượng hút thuốc thì phát hiện căn nhà số 39 đường C2, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú (Do anh Bùi Quốc Vĩnh làm chủ) có ban công được bao bọc bởi khung hàng rào sắt phía

bên ngoài và có cửa thông gió trên mái thông xuống nhà nên T nảy sinh ý định đột nhập trộm cắp tài sản bán lấy tiền.

T đi bộ ra đường C2, khi đến trước nhà số 27A đường C2, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, T thấy trước nhà có biển quảng cáo nên leo lên mái tôn rồi tiếp tục đi trên mái tôn các nhà xung quanh để tới vị trí nhà số 39 đường C2. T trèo lên khung hàng rào sắt bao bọc bên ngoài ban công tầng 1 và dùng tay phải mở cửa thông gió trên mái rồi trèo vào nhà. T đi cầu thang xuống tầng 1 để tìm tài sản trộm cắp. Trong lúc tìm kiếm tài sản, T làm rơi xuống đất 01 chùm chìa khóa để trên đầu tủ lạnh gây tiếng động lớn, sợ bị phát hiện nên T nhặt lên bỏ vào túi quần phía trước bên trái rồi đi lên tầng 1 thấy phía bên trái cầu thang có 03 phòng ngủ. T đi vào phòng đầu tiên tìm kiếm tài sản nhỏ gọn để trộm cắp nhưng không tìm thấy tài sản gì, T đi sang căn phòng số 2 và mở hé cửa thì thấy bên trong phòng có chị Nguyễn Thị Hồng Vinh đang ngủ, trên đầu nằm bên trái chị Vinh có để 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus, 64 GB, màu trắng nên T nảy sinh ý định trộm cắp điện thoại di động này nhưng do phía ngoài hành lang tầng 1 có đèn sáng, sợ bị phát hiện nên T khép hờ cửa phòng đi ra ngoài tắt đèn sau đó vào lại phòng số 2, bước men theo tấm nệm chị Vinh đang nằm rồi dùng tay phải lén lút lấy trộm điện thoại Iphone bỏ vào túi quần bên phải phía trước, mở cửa phòng để đi ra ngoài thì chị Vinh phát hiện tri hô, đuổi theo. Nghe tiếng tri hô của chị Vinh, anh Bùi Quốc Vĩnh đang nằm ngủ ở phòng số 3 chạy ra cùng chị Vinh bắt quả tang T cùng tang vật đưa về trụ sở Cơ quan công an làm việc. Tại cơ quan điều tra Nguyễn Anh T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Theo Kết luận định giá tài sản số 125/KL-HĐĐGTS-TTHS ngày 12/4/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự của Ủy ban nhân dân quận Tân Phú, tại thời điểm bị chiếm đoạt 01 điện thoại di động Iphone 8 Plus hiệu Apple, màu trắng 64GB trị giá 10.000.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 84/2019/HSST ngày 09/7/2019 của Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt Nguyễn Anh T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 19/7/2019, bị cáo Nguyễn Anh T có đơn kháng cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận Tân Phú xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm ngày hôm nay, bị cáo Nguyễn Anh T đã thừa nhận những hành vi phạm tội do bị cáo gây ra như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo với lý do đã nhận thức được việc làm của mình là sai trái, thành khẩn khai báo, ăn năn hối

cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú rõ ràng, là lao động chính trong gia đình có hoàn cảnh khó khăn, vợ đã bỏ đi hơn 02 năm, bị cáo đang phải nuôi 02 con nhỏ không có người chăm sóc.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xác định bản án sơ thẩm đã áp dụng đúng các căn cứ pháp luật để xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo kháng cáo trong thời gian hợp lệ. Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội, thể hiện thái độ ăn năn hối cải mong muốn được hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo. Nhận thấy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, tại phiên tòa bị cáo đã nêu thêm được tình tiết mới bị cáo là lao động duy nhất trong gia đình; bị cáo là người trực tiếp nuôi 02 con còn nhỏ do vợ chồng bị cáo đã ly hôn từ trước khi xảy ra vụ án, mức án 09 (chín) tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên có phần nghiêm khắc. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng.

Bị cáo Nguyễn Anh T không tranh luận, chỉ nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo để có điều kiện đi làm nuôi 02 con nhỏ và phụng dưỡng cha mẹ già yếu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Tân Phú, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân quận Tân Phú, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thẩm phán trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản ghi lời khai, bị cáo đều trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm ngày hôm nay, bị cáo Nguyễn Anh T đã thừa nhận hành vi sai trái do bị cáo gây ra tương tự như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Cụ thể: vào lúc khoảng 02 giờ 30 phút ngày 17/3/2019, trên đường về nhà, bị cáo thấy hiện căn nhà số 39 đường C2, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, có ban công được bao bọc bởi khung hàng rào sắt phía bên ngoài và có cửa thông gió trên mái thông xuống nhà nên nảy sinh ý định đột nhập trộm cắp tài sản. Bị

cáo đi bộ ra đường C2, khi đến trước nhà số 27A đường C2, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, leo lên mái tôn nhà này rồi tiếp tục đi trên mái tôn các nhà xung quanh để đến nhà 39 đường C2 trèo lên khung hàng rào sắt bao bọc bên ngoài ban công tầng 1 và dùng tay phải để mở cửa thông gió ở trên mái rồi trèo vào nhà tìm tài sản trộm cắp. Khi đến căn phòng số 2, bị cáo mở hé cửa thì thấy bên trong phòng có chị Võ Thị Hồng Vinh đang nằm ngủ, cạnh đầu giường bên trái chị Vinh có để 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus màu trắng, bị cáo đi men theo tấm nệm, dùng tay phải lén lút trộm điện thoại di động bỏ vào túi quần bên phải phía trước rồi đi ra ngoài thì chị Vinh phát hiện tri hô cùng anh Bùi Quốc Vĩnh bắt giữ T và tang vật đưa về trụ sở công an làm việc. Theo Kết luận định giá tài sản số 125/KL-HĐDGTS-TTHS ngày 12/4/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự của Ủy ban nhân dân quận Tân Phú, kết luận: 01 điện thoại di động Iphone 8 Plus hiệu Apple, màu trắng 64GB trị giá 10.000.000 đồng.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ khác như các biên bản hoạt động điều tra, biên bản hỏi cung bị can, lời khai của các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ... nên Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên xử bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3] Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho các bị hại; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và đã xem xét, đánh giá tính chất mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Từ đó xử phạt bị cáo với mức án 09 (chín) tháng tù.

[4] Về kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo của bị cáo, xét thấy ngoài các tình tiết giảm nhẹ mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét cho bị cáo theo các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự kể trên, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét thêm về hoàn cảnh, nhân thân, nguyên nhân và điều kiện phạm tội của bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo để có điều kiện đi làm vì bị cáo là lao động duy nhất, chăm sóc cha mẹ già, bị cáo là người trực tiếp nuôi 02 con nhỏ do vợ chồng bị cáo đã ly hôn. Đây là những tình tiết giảm nhẹ mới theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nhưng chưa được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét. Ngoài ra bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Mặc dù hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội nhưng với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội bị cáo gây ra thì mức án 09 (chín) tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên là có phần nghiêm khắc. Căn cứ quy định tại Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù mà áp dụng Điều 65 Bộ luật

hình sự cho bị cáo hưởng án treo với thời gian thử thách nhất định cũng đủ tác dụng riêng, răn đe và phòng ngừa chung đối với bị cáo và đáp ứng được yêu cầu phòng chống tội phạm ở địa phương. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm.

Do chấp nhận kháng cáo nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Các vấn đề khác không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Anh T, sửa bản án sơ thẩm số 84/2019/HSST ngày 09/7/2019 của Tòa án nhân dân quận Tân Phú.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 65; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt Nguyễn Anh T 09 (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”, thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Anh T cho Ủy ban nhân dân phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích án treo).

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP. HCM; (3)
- VKSND quận Tân Phú; (1)
- CC THA quận Tân Phú; (1)
- Bị cáo; (1)
- TAND quận Tân Phú; (2)
- Công an quận Tân Phú; (1)
- Phòng PC 53-CA TP.HCM; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (2)
- Sở tư pháp; (1)
- Lưu, hình sự, hồ sơ (20) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thanh Nguyễn

